

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/2025/QĐST - HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Vân A, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 355, thôn Đ, xã H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Chu Văn N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 355, thôn Đ, xã H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào và khoản 3,4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Vân A và anh Chu Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận chị Lê Thị Vân A và anh Chu Văn N có một con chung là cháu Chu Lê Nhật Ng, sinh ngày 06/11/2023. Giao cháu Chu Lê Nhật Ng cho chị Lê Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, anh Chu Văn N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị Vân A mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Chu Lê Nhật Ng đủ 18 tuổi. Anh N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Lê Thị Vân A.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Lê Thị Vân A và anh Chu Văn N không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Vân A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền thuế, phí, lệ phí ký hiệu 25T, số 0002816, ngày 22/10/2025, được điều chỉnh bằng biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E, số: 0002232 ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Lê Thị Vân A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Chu Văn N phải chịu án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 07/11/2025) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 4 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Minh Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú

